TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2018/QĐ-TA	*H, ngày 29 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà LÊ THỊ DUYÊN

2. Thư ký phiên họp: Bà LÊ THỊ HOÀNG YẾN

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo hồ sơ thụ lý số: 55/2018/TL-VHC ngày 14 tháng 5 năm 2018 và Quyết định mở phiên họp số: 52/2018/QĐ-TA ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H đối với:

Họ và tên: **TÔ Q**, sinh ngày 02/3/1989; giới tính: Nam; CMND số: 290903873 nơi cấp: Công an tỉnh T; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 7/12; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 18, Tổ 25, ấp Long Hải, xã T, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: không có; con ông Tô Văn Múc, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Mới, sinh năm 1955.

Tiền án: Ngày 05/12/2014 bị Công an huyện H bắt về tội "Trộm cắp tài sản", bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 09 tháng tù, ngày ra tù 05/9/2015.

Tiền sự:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 140/QĐ-XPHC ngày 24/8/2014 của Công an xã T, huyện H, tỉnh T phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 13/9/2014.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 116/QĐ-XPHC ngày 30/6/2017 của Công an xã Long Thành Nam, huyện H, tỉnh T phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 26/7/2017.

- Quyết định số: 213/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T về việc quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, thời gian 06 tháng kể từ ngày 10/10/2017.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 183/QĐ-XPVPHC ngày 19/12/2017 của Công an xã Long Thành Nam, huyện H, tỉnh T phạt số tiền

750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 22/12/2017.

- Quyết định số: 247/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời gian 03 tháng kể từ ngày ra Quyết định. Chủ tịch UBND xã T đã ban hành Giấy chứng nhận đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 04/GCN-UBND ngày 26/3/2018.

Anh Tô Q vắng mặt không có lý do.

*** Có sự tham gia của:**

1. Đại diện hợp pháp của cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H, tỉnh T (Văn bản ủy quyền số: 49/GUQ-P.LĐTBXH ngày 24/5/2018):

Ông **Lâm Hữu Bình** - Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T: Ông **Đặng Quốc Sĩ** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23/8/2014 anh Tô Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã T, huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 500.000 đồng theo Quyết định số: 140/QĐ-XPHC ngày 24/8/2014.

Ngày 29/6/2017 anh Tô Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Long Thành Nam, huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số: 116/QĐ-XPHC ngày 30/6/2017.

Ngày 07/10/2017 anh Tô Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Chủ tịch UBND xã T, huyện H, tỉnh T ban hành Quyết định số: 213/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình đối với anh Quốc, thời gian 06 tháng kể từ ngày ký quyết định.

Ngày 15/12/2017 anh Tô Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã Long Thành Nam, huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số: 183/QĐ-XPHC ngày 19/12/2017 và lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với anh Quốc. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T ban hành Quyết định số: 246/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 chấm dứt việc áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với anh Quốc. Quyết định số: 247/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với anh Quốc, thời gian 03 tháng kể từ ngày 25/12/2017, hình thức cai nghiện, điều trị nghiện tại gia đình. Chủ tịch UBND xã T đã ban hành Giấy chứng nhận đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số: 04/GCN-UBND ngày 26/3/2018 đối với anh Quốc.

Ngày 23/4/2018 anh Tô Q bị Công an xã T, huyện H, tỉnh T mời đến trụ sở làm việc, thử nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy đá nên lập biên bản vi phạm hành chính. Anh Quốc thừa nhận có sử dụng ma túy đá vào lúc khoảng 19 ngày 20/4/2018 tại nhà. Cùng ngày 23/4/2018 Công an xã T có văn bản số: 53/CV gửi Trạm Y tế xã T, huyện H yêu cầu xác định người nghiện chất ma túy đối với anh Quốc. Tại phiếu trả lời kết quả của Trạm Y tế xã T ngày 23/4/2018 kết luận anh Tô Q là người nghiện ma túy (Methamphetamine).

Công an xã T, huyện H đã ra Thông báo số: 13/TB-CAX ngày 25/4/2018 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Quốc.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định số: 109/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q do Công an xã T lập đã thể hiện: anh Tô Q là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H: Tòa án nhân dân huyện H đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Công an xã T, huyện H, tỉnh T đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q, xét thấy hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12, 13 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 2 khoản 1 và điểm 1 khoản 2 Điều 1 Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; khoản 1 Điều 5, Điều 7 và Điều 8 Thông tư số: 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định

việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nội dung hồ sơ thể hiện anh Tô Q là người nghiện ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội. Để tạo điều kiện cho anh Quốc chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề, nên xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, anh Tô Q thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và tự nguyện khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Anh Quốc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên lần vi phạm này thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 6, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12, 13 Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 2 khoản 1 và điểm 1 khoản 2 Điều 1 Nghị định số: 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; khoản 1 Điều 5, Điều 7 và Điều 8 Thông tư số: 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Tô Q.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T, địa chỉ: xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh T.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện H có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện H; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H, tỉnh T.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Trưởng Công an huyện H;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T;
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- Anh Tô Q;
- Lưu hồ sơ-(D).

THẨM PHÁN